

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công		
1.1. Mức độ đáp ứng yêu cầu về cung cấp vật tư, vật liệu (Bình chữa cháy, Kim thu sét, cuộn vòi, lăng phun, Còi báo cháy, Nút báo cháy khẩn cấp, đầu báo khói, đèn chiếu sáng sự cố, đèn thoát hiểm, tủ chữa cháy, Tủ trung tâm báo cháy, Máy bơm chữa cháy)	- Có bảng danh mục vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình và có cam kết sử dụng vật tư đảm bảo chất lượng theo hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn hiện hành. - Có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư (kèm giấy phép kinh doanh của nhà cung cấp)	Đạt
	- Không có bảng danh mục vật tư, vật liệu sử dụng cho công trình, không có cam kết sử dụng vật tư đảm bảo chất lượng theo hồ sơ thiết kế và tiêu chuẩn hiện hành. - Không có hợp đồng nguyên tắc cung cấp vật tư (không có giấy phép kinh doanh của nhà cung cấp)	Không đạt
1.2. Giải pháp kỹ thuật thi công đầy đủ, chi tiết từng hạng mục của gói thầu theo đúng trình tự kỹ thuật thi công và đúng hồ sơ thiết kế được duyệt.	Có thuyết minh và bản vẽ biện pháp kỹ thuật thi công đầy đủ chi tiết tất cả các hạng mục của gói thầu, thuyết minh phải đầy đủ, chi tiết, đúng trình tự thi công, đúng theo chỉ dẫn kỹ thuật và hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	Thuyết minh và bản vẽ biện pháp kỹ thuật thi công không đầy đủ tất cả các hạng mục của gói thầu hoặc không theo đúng trình tự thi công, không đúng chỉ dẫn kỹ thuật, hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt

1.3. Biện pháp tổ chức thi công	Căn cứ vào bản vẽ hiện trạng công trình có bản vẽ bố trí mặt bằng công trường và thuyết minh giải pháp kỹ thuật đầy đủ, chi tiết, hợp lý, phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, hiện trạng, đặc điểm và vị trí công trình xây dựng.	Đạt
Tổ chức mặt bằng công trường: - Kho bãi tập kết vật liệu, thiết bị thi công, bãi tập kết chất thải, bố trí rào chắn, biển báo, an toàn trong suốt quá trình thi công.	Không có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường, không có thuyết minh giải pháp kỹ thuật; không phù hợp đặc điểm và vị trí xây dựng công trình hoặc có bản vẽ tổ chức mặt bằng công trường, có thuyết minh giải pháp kỹ thuật nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với điều kiện biện pháp thi công, hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
2. Tiến độ thi công		
2.1 Tiến độ thi công: Bảo đảm thời gian thi công theo yêu cầu của gói thầu.	Nhà thầu phải lập biểu đồ tiến độ thi công, biểu đồ nhân lực, biểu đồ bố trí máy móc thiết bị thi công chi tiết của từng công việc theo bảng kê hạng mục công việc (Mẫu số 01B) và phải phù hợp với biện pháp thi công, định mức xây dựng, điều kiện thực tế tại công trường, định mức xây dựng và phải đáp ứng yêu cầu cụ thể như sau: - 20 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 30\%$ giá trị hợp đồng. - 40 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt $\geq 60\%$ giá trị hợp đồng. - 50 ngày sau khi khởi công, thi công hoàn thành đạt 100% giá trị hợp đồng. - 60 ngày sau khi hợp đồng có hiệu lực, hoàn thành các phần việc còn	Đạt

	lại theo hợp đồng (trừ nghĩa vụ bảo hành).	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên.	Không đạt
2.2. Tính phù hợp: i) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công. ii) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công.	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả hai nội dung i) và ii).	Đạt
	Không đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả hai nội dung i) và ii).	Không đạt
3. Các biện pháp bảo đảm chất lượng		
3.1. Sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng công trình	Có lập sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng trong đó quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý chất lượng công trình.	Đạt
	Không lập sơ đồ hệ thống quản lý chất lượng, không có quy định trách nhiệm của từng cá nhân, bộ phận liên quan đến quản lý chất lượng công trình.	Không đạt
3.2 Biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào đầy đủ, chi tiết, hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng nguyên liệu đầu vào hoặc có thuyết minh nhưng không đầy đủ, không chi tiết, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
3.3 Biện pháp bảo đảm chất lượng trong quá trình thi công	- Có thuyết minh biện pháp bảo đảm chất lượng trong thi công các hạng mục công trình; - Có Quy trình tổ chức nghiệm thu (nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành)	Đạt

	theo đúng quy định của Nhà nước đầy đủ, rõ ràng; biện pháp, quy trình quản lý tài liệu.	
	- Không có thuyết minh hoặc có thuyết minh nhưng không đáp ứng các yêu cầu trên; - Không có Quy trình tổ chức nghiệm thu (nghiệm thu công việc, nghiệm thu giai đoạn, nghiệm thu hoàn thành) theo đúng quy định của Nhà nước đầy đủ, rõ ràng; Biện pháp, quy trình quản lý tài liệu.	Không đạt
4. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động		
4.1 Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Các nội dung cơ bản gồm: + Bảo đảm vệ sinh an toàn cho môi trường xung quanh. + Tổ chức bộ máy quản lý, biện pháp bảo vệ an ninh, trật tự, xã hội + Giảm thiểu khói bụi, tiếng ồn trên công trường; + Kiểm soát và xử lý rác thải, nước thải công trường;	Có thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
4.2 Bảo đảm điều kiện phòng cháy, chữa cháy - Quy định, quy phạm tiêu chuẩn về PCCC. - Các giải pháp, biện pháp, trang bị phương tiện phòng chống cháy, nổ. - Tổ chức bộ máy quản lý hệ thống phòng chống cháy nổ.	- Có thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; - Bố trí tối thiểu 02 (hai) nhân sự đã được huấn luyện kỹ năng PCCC theo quy định để phục vụ cho công việc chữa cháy khi cần thiết tại nơi làm việc ở công trường (Theo điểm b tiết 2.1.8.13 mục 2 QCVN	Đạt

- Các biện pháp phòng chống cháy nổ trên công trường	18:2021/BXD) (Kèm theo căn cước công dân và chứng nhận huấn luyện còn hiệu lực).	
	Không có thuyết minh biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc thuyết minh nhưng không chi tiết, không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; không có hoặc thiếu một trong các mục trên. Không có chứng nhận huấn luyện hoặc chứng nhận hết hạn.	Không đạt
4.3 Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có thuyết minh chi tiết biện pháp an toàn lao động đầy đủ, hợp lý, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Lập kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động theo Phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ.	Đạt
	Không có thuyết minh biện pháp an toàn lao động; hoặc có thuyết minh nhưng không chi tiết đầy đủ, không hợp lý, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công; Không có kế hoạch tổng hợp về an toàn lao động theo Phụ lục III Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
Thời gian bảo hành, bảo trì	Có đề xuất thời gian bảo hành lớn hơn hoặc bằng 12 tháng; đồng thời có thuyết minh biện pháp sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành công trình.	Đạt

	Không có đề xuất thời gian bảo hành hoặc đề xuất thời gian bảo hành nhỏ hơn 12 tháng hoặc không có thuyết minh biện pháp sửa chữa hư hỏng trong thời gian bảo hành công trình.	Không đạt
6. Uy tín của nhà thầu thông qua việc tham dự thầu (không thương thảo hợp đồng, có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng) và thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó		
Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng tương tự trước đó trong 03 năm gần đây	Nhà thầu có cam kết các nội dung sau: - Nhà thầu không có gói thầu tham dự nhưng từ chối đối chiếu tài liệu trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu khi được mời vào đối chiếu tài liệu. - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng hoặc từ chối ký kết hợp đồng. - Nhà thầu không có hợp đồng bị chủ đầu tư xử phạt chậm tiến độ hoặc bỏ dở do lỗi của nhà thầu. - Không vi phạm Chất lượng công trình, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; - Không vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng do lỗi của nhà thầu; - Không bị Chủ đầu tư, bên mời thầu đánh giá có hành vi gian lận trong đấu thầu;	Đạt
	Không có bản cam kết hoặc Bên mời thầu có bằng chứng cho thấy nhà thầu cam kết không trung thực	Không đạt
7. Các yếu tố cần thiết khác.	Có cam kết Huy động số lượng công nhân: ≥ 10 người được đào	đạt

	tạo theo quy định (kèm theo danh sách và tài liệu chứng minh)	
	Không đáp ứng một trong các yêu cầu nêu trên hoặc Bên mời thầu có bằng chứng cho thấy nhà thầu cung cấp tài liệu không trung thực	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chí chi tiết được xác định là đạt.	Đạt
	Có 1 tiêu chí chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.